

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST  
Ngày 09 - 4 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Lệ Siêng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Khắc Hiếu và bà Võ Thị Hồng Trà

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Mai Lê Trúc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:*** bà Nguyễn Ngọc Duyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Quang H – sinh năm 1991; ĐKNKTT và chỗ ở: khu phố P, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu H1 (chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1972; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con đầu, có 01 con sinh năm 2011. Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 30/11/2017 bị TAND Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 28/11/2018); Nhân thân:

+ Ngày 17/8/2007, bị Chủ tịch UBND TP. T ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 22/8/2009.

+ Ngày 26/6/2012, bị TAND TP. T xử phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS 1999.

+ Ngày 23/7/2012, bị TAND TP. T xử phạt 04 năm tù về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 điều 104 BLHS 1999. Chấp hành xong ngày 15/11/2014.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/10/2020. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Cao Phi L – sinh năm 1991; Địa chỉ: Đường Đ, phường Z, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt (vắng mặt khi tuyên án).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Cao Phi L*: ông Nguyễn N – VPLS Nguyễn N, đoàn luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Nguyễn Thị M – sinh năm 1972; Địa chỉ: khu phố P, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt

2/ Cao Minh S – sinh năm 1967, bà Lê Thị P1 – sinh năm 1968; Địa chỉ: Đường Đ, phường Z, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác*:

*Người làm chứng*: Phạm Lê Thu H1 – sinh năm 1998; Địa chỉ: khu tập thể B, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/8/2020, Phạm Quang H điều khiển xe mô tô biển số 78C1 – 386.10 đi trong Khu công nghiệp An Phú, thì từ hướng ngược chiều có xe mô tô do Cao Phi L điều khiển, bật đèn chiếu xa. Vì lý do L pha đèn nên H quay lại chặn xe và dùng tay đánh L, L mở cốp xe lấy 01 con dao Thái Lan cầm tay. Lúc này, H điều khiển xe chạy đến xưởng gỗ đối diện khu công nghiệp lấy 01 cây gỗ vuông rồi quay lại tìm L. Khi đến trước cổng số 1 công ty CCIPY (thuộc khu công nghiệp An Phú) thấy L đang ngồi trên xe mô tô, H cầm cây gỗ đến đánh 01 cái nhưng L tránh được. H vứt bỏ cây gỗ rồi cầm lấy 01 con dao Thái Lan mang sẵn trong người, L cũng mở cốp xe cầm lấy 01 con dao Thái Lan rồi cả hai cãi vã, xô xát nhau. Thấy vậy, Phạm Lê Thu H1 là bảo vệ công ty CCIPY đến can ngăn, bảo H đi về thì cả hai đều cất dao. Sau khi H1 đi vào công ty làm việc thì H và L tiếp tục xảy ra cãi vã, H xông đến đập ngã xe mô tô của L làm rớt dao Thái Lan trong cốp xe ra ngoài, H nhặt dao của L. Cả hai tiếp tục xô xát lẫn nhau, khi H vừa quay lưng đi thì L nhặt lấy cây gỗ của H vứt bỏ trước đó nhào đến đánh H, ngay lập tức H vùng dao Thái Lan đâm trúng cổ trái L gây thương tích. Thấy L ngã xuống và bị thương, H gọi Phạm Lê Thu H1 chạy ra ngồi sau ôm giữ L, rồi H điều khiển xe mô tô 78C1-386.10 chở L đi cấp cứu, trên đường đi bàn chân trái của L bị cày dưới mặt đường gây nên thương tích. Sau khi gây án, H cất dao Thái Lan vào túi quần và làm rơi trên đường khi đưa L đi cấp cứu. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 235/TgT ngày 03/9/2020 và công văn số 02/CVGD – 2021 ngày 06/01/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Yên đã kết luận và xác định: tỷ lệ thương tích ở vùng cổ trái của Cao Phi L là 88%; các vết thương bàn chân trái là 8%

Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 ví da bên trong có 01 CMND, 01 GPLX hạng A1, 01 giấy đăng ký xe, 01 mô tô hiệu YAMAHA EXCITER biển số 78C1-386.10 đều mang tên Cao Phi L. Tạm giữ chờ xử lý: Mẫu máu thu tại hiện trường, 01 đôi dép xốp hai quai, 01 dép nhựa hai quai hiệu MALONE, 01 thanh gỗ kích thước (5x3) cm, dài 50cm dính nhiều chất màu đỏ;

Về dân sự: bị cáo H đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại 15.000.000đ. Đại diện bị hại yêu cầu tiếp tục bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích là 80.330.000đ và tiền cấp dưỡng cho bị hại 16.000.000đ/tháng

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 14/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Phạm Quang H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với Phạm Quang H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo H từ 10 năm đến 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2021.

Về dân sự: đề nghị căn cứ Điều 584, 586, 588, 590, 593 BLDS, buộc bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị, bồi dưỡng, đi lại tại Bệnh viện tỉnh Phú Yên, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện phục hồi chức năng TP. Hồ Chí Minh từ ngày 5/8 đến 22/9/2020 là 52.091.382đồng. Thu nhập thực tế bị mất của L trong 48 ngày với mức 130.000đồng/ngày, ngày công cho người chăm sóc với mức 200.000đồng/ngày. Bồi thường tổn thất tinh thần 40 tháng lương tối thiểu. Bồi thường chi phí hàng tháng 7.000.000đ/tháng kể từ tháng 10/2020 đến khi chết.

Vật chứng vụ án: Đề nghị tiêu hủy vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa và cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T.

Bị cáo Phạm Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về TNDS: Bị cáo chấp nhận bồi thường cho bị hại theo yêu cầu của bị hại.

Bị hại Cao Phi L trình bày: Thương tích của bị hại là một mình bị cáo H gây ra, bị hại yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật; Đối với trách nhiệm dân sự: Toàn

bộ chi phí điều trị là cha mẹ bị hại chi trả nên yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí theo đề nghị của cha mẹ bị hại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại L trình bày: Về tội danh và mức hình phạt chấp nhận theo luận tội của đại diện Viện kiểm sát, về trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng các Điều 590, 593 BLDS chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại tại hồ sơ, đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần để bị hại có điều kiện điều trị vết thương trong thời gian tới.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà M trình bày: Bà đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại 19.000.000đồng, đến nay bà không còn khả năng bồi thường nữa, bà không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông S, bà P1 trình bày: L nhập viện điều trị tại Bệnh Viện đa khoa tỉnh Phú Yên, sau đó chuyển viện vào Bệnh Viện Chợ Rẫy, bệnh viện phục hồi chức năng TP. Hồ Chí Minh, quay về Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên từ ngày 5/8/2020 đến ngày 22/9/2020 ra viện và điều trị tại Bệnh viện phục hồi chức năng (xã A, TP. T, Phú Yên) từ đó đến nay. Các khoản chi phí tại các bệnh viện có hóa đơn, chứng từ ông, bà đã cung cấp trong hồ sơ, đề nghị HĐXX xem xét, ngoài ra còn khoản xe cấp cứu chở đi về (hai vòng 16.000.000đồng), chi phí ăn uống, bồi dưỡng, và tiền thuốc mua thêm tổng cộng 25.123.000đồng, theo bản kê đã nộp. Yêu cầu HĐXX xem xét buộc bị cáo trả lại số tiền này và các khoản tiền bồi thường theo quy định pháp luật trong thời gian cứu chữa L; vì sau khi tai nạn, L mất khả năng lao động, liệt hai chi, cần có người chăm sóc, thực tế hàng tháng gia đình phải trả các khoản như thuê người chăm sóc: 3.000.000đồng, vật lý trị liệu 400.000đồng, tiền thuốc từ 400.000đồng - 450.000đồng, ăn uống bồi dưỡng khoản 3.000.000đồng, tổng cộng 7.000.000đồng/tháng, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị cáo và những

người tham gia tố tụng thực hiện các quyền, nghĩa vụ và chấp hành các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/8/2020, dù không có mâu thuẫn từ trước nhưng chỉ vì bị Cao Phi L vô tình pha đèn chiếu xa lúc Phạm Quang H đang điều khiển xe, nên trước cổng số 1 công ty CCIPY (thuộc khu công nghiệp X1, xã B, thành phố T) H và L xảy ra kinh cãi, xô xát, H có hành vi dùng dao Thái Lan đâm trúng cổ trái L gây thương tích 88%. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Quang H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm, thể hiện bản tính côn đồ, gây thương tích với tỷ lệ thương tật trên 61% đã phạm vào điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự, như bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 14/01/2021 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được mức độ nguy hiểm của hành vi do mình gây ra nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo dùng dao đâm Cao Phi L gây thương tích 88%. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Bị cáo có 01 tiền sự và có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, cũng như tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại 19.000.000đồng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại Cao Phi L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông S, bà P1 yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện phục hồi chức năng TP. Hồ Chí Minh, các khoản chi phí khác theo quy định pháp luật.

[5.1] Căn cứ Điều 48 BLHS, các điều 584, 585, 586, 590 BLDS, cần chấp nhận các khoản tiền thuốc, tiền viện phí có hóa đơn và các chi phí hợp lý khác mặc dù không có hóa đơn nhưng đây là những khoản chi cần thiết cho việc cứu chữa người bị

hại (từ ngày 5/8/2020 đến 22/9/2020 là 48 ngày). Cụ thể cần buộc bị cáo bồi thường các khoản sau:

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện tỉnh Phú Yên, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện phục hồi chức năng TP. Hồ Chí Minh (theo hóa đơn): 26.974.382đồng

- Chi phí ăn uống bồi dưỡng: 150.000đồng/ngày x 48 ngày= 7.200.000đồng,

- Chi phí đi lại, thuốc mua điều trị ngoài (chi phí hợp lý): 17.923.000đồng

- Thu nhập bị mất khi nằm viện: 130.000 đồng/ngày x 48 ngày = 6.240.000đồng (Bị hại làm nhân viên bảo vệ, tuy không cung cấp được hợp đồng lao động, nhưng mức lương 3.800.000đồng/tháng (130.000đồng/ngày) là phù hợp với mức lao động cùng loại tại địa phương).

- Thu nhập bị mất của một người chăm sóc trong thời gian nằm viện: 200.000 đồng/ngày x 48 ngày: 9.600.000 đồng;

- Tiền tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại: 1.490.000 đồng/tháng x 40 tháng = 59.600.000 đồng;

[5.2] Tổng cộng: 127.537.382 đồng. Chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 19.000.000đồng. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 108.537.382 đồng.

[5.3] Xét yêu cầu của bị hại về yêu cầu cấp dưỡng hàng tháng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị hại sau khi bị thương tích, liệt hai chi, không có khả năng lao động, nên căn cứ Điều 593 BLDS 2015, tiểu mục 1.4 mục 1 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 hướng dẫn áp dụng một số quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, buộc bị cáo phải bồi thường chi phí hợp lý hàng tháng cho việc điều trị người bị thiệt hại và chi phí cho 01 người thường xuyên chăm sóc bị hại là 7.000.000đồng/tháng, thời gian bị hại được hưởng khoản tiền bồi thường kể từ tháng 10/2020 đến khi chết.

[6] Về xử lý vật chứng: Mẫu máu thu tại hiện trường, 01 đôi dép xốp hai quai, 01 dép nhựa hai quai hiệu MALONE, 01 thanh gỗ kích thước (5x3) cm, dài 50cm dính nhiều chất màu đỏ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T và Chi cục thi hành án dân sự thành phố T) không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Tuyên bố:**

Bị cáo Phạm Quang H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.



1. Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang H 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590, 593 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 hướng dẫn áp dụng một số quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

2.1. Buộc bị cáo Phạm Quang H phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Cao Phi L số tiền là 108.537.382 đồng (Một trăm lẻ tám triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn ba trăm tám mươi hai đồng);

2.2. Bị cáo Phạm Quang H phải bồi thường cho bị hại Cao Phi L chi phí hợp lý hàng tháng số tiền 7.000.000đồng/tháng, thời gian bị hại Cao Phi L được hưởng khoản tiền bồi thường kể từ tháng 10/2020 đến khi bị hại chết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mẫu máu thu tại hiện trường, 01 đôi dép xỏ hai quai, 01 dép nhựa hai quai hiệu MALONE, 01 thanh gỗ kích thước (5x3) cm, dài 50cm dính nhiều chất màu đỏ (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa và cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tuy Hòa).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Phạm Quang H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.727.000 đồng (Năm triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm (trong đó 5.427.000đồng án phí BTDS và 300.000đồng án phí bồi thường chi phí hợp lý hàng tháng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt khi tuyên án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA DS TP. Tuy Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Phan Thị Lệ Siêng**



